TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-DS	*Lạc Thuỷ, ngày 15 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 08 năm 2019;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đươngsự:

*** Nguyên đơn:** Ông Tống Văn B, sinh năm 1976, địa chỉ: BĐ, CN, LT, Hòa Bình.

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962, địa chỉ: GX, CN, LT, Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đ và ông B cùng thống nhất là Bà Đ có nghĩa vụ trả nợ cho ông B số tiền 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng chẵn) tiền thầu đất.

Kể từ ngày ông B có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bà Đ không trả cho ông B số tiền nói trên thì hàng bà Đ còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Bà Đ và ông B cùng thống nhất: bà Đ không thầu đất nữa và trả lại toàn bộ diện tích đất bà Đ đã thầu cho gia đình ông B sản xuất.

- Bà Đ và ông B cùng thống nhất việc dọn dẹp trả lại mặt bằng: Mọi tài sản trên đất thầu của bà Đ đã xây dựng, thiết lập do bà Đ không có nhu cầu sử dụng nữa nên gia đình ông B được quyền thu dọn, sử dụng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự chỉ phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp dân sự có giá ngạch (Về việc trả tiền thầu đất còn nợ 15.000.000 đồng) và không giá ngạch (Về việc trả lại đất thầu); cụ thể:

- Ông Phạm Đình B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần có giá ngạch là 187.000 đồng (Một trăm tám mươi bảy ngàn đồng chẵn), phần không giá ngạch là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn); tổng cộng tiền án phí dân sự sơ thẩm ông B phải chịu là: 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai ngàn, năm trăm đồng chẵn);

được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn chẵn) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005647 ngày 14/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT, Hòa Bình; ông B còn phải nộp số tiền 37.500 đồng (Ba mươi bảy ngàn, năm trăm đồng chẵn).

- Bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần có giá ngạch là 187.000 đồng (Một trăm tám mươi bảy ngàn đồng chẵn), phần không giá ngạch là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn); tổng cộng tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Đ phải chịu là: 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai ngàn, năm trăm đồng chẵn).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LT;
- CC.THADS huyện LT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đinh Lan Hương